

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Quản lý kế hoạch giảng dạy

-oOo-

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
1	833020	Kinh tế vi mô	3	120	Nguyễn Trần Hà My	11058	01		2	8	3	C.E001	DQK1261	123456789-----
2			3	120	Nguyễn Trần Hà My	11058			4	9	2	C.HTC	DQK1261	123456789-----
3	833020	Kinh tế vi mô	3	120	Ngô Thị Lan	11057	02		3	6	2	C.E001	DQK1262	123456789-----
4			3	120	Ngô Thị Lan	11057			4	6	3	C.E001	DQK1262	123456789-----
5	833020	Kinh tế vi mô	3	120	Nguyễn Trần Hà My	11058	03		5	3	3	C.E001	DQK1263	123456789-----
6			3	120	Nguyễn Trần Hà My	11058			6	4	2	C.C102	DQK1263	123456789-----
7	833062	Quản trị chất lượng	3	100	Đinh Văn Hiệp	10909	01		3	1	3	1.A101	DQK1241	1234---89012-----
8			3	100	Đinh Văn Hiệp	10909			6	9	2	C.A203	DQK1241	1234---89012-----
9	833062	Quản trị chất lượng	3	100	Lê Lan Hương	11506	02		2	6	2	C.A102	DQK1242	1234---89012-----
10			3	100	Lê Lan Hương	11506			4	6	3	C.A102	DQK1242	1234---89012-----
11	833062	Quản trị chất lượng	3	100	Lê Lan Hương	11506	03		2	4	2	C.A102	DQK1243	1234---89012-----
12			3	100	Lê Lan Hương	11506			4	3	3	C.A102	DQK1243	1234---89012-----
13	833062	Quản trị chất lượng	3	100	Lê Lan Hương	11506	04		2	1	3	C.A103	DQK1244	1234---89012-----
14			3	100	Lê Lan Hương	11506			5	1	2	C.A102	DQK1244	1234---89012-----
15	833063	Quản trị dự án đầu tư	4	110	Nguyễn Hà Minh	10645	01		6	1	3	2.B004	DQK1231	123456789012345---
16	833063	Quản trị dự án đầu tư	4	110	Nguyễn Hà Minh	10645	02		6	6	3	C.C102	DQK1232	123456789012345---
17	833063	Quản trị dự án đầu tư	4	110	Đặng Đức Văn	10229	03		2	1	3	C.C102	DQK1233	123456789012345---
18	833063	Quản trị dự án đầu tư	4	110	Đặng Đức Văn	10229	04		5	6	3	2.A104	DQK1234	123456789012345---
19	833069	Thuế (ngành QTKD, ngành KD quốc tế)	2	120	Phan Thị Phương Linh	11555	01		2	6	3	C.C102	DQK1251	1234567890-----
20	833069	Thuế (ngành QTKD, ngành KD quốc tế)	2	120	Phan Thị Phương Linh	11555	02		2	9	2	C.C102	DQK1252	12345678-----
21			2	120	Phan Thị Phương Linh	11555			5	1	2	C.E603	DQK1252	12345678-----
22	833069	Thuế (ngành QTKD, ngành KD quốc tế)	2	120	Phan Thị Phương Linh	11555	03		5	3	3	C.C102	DQK1253	1234567890-----
23	833075	Nghệ thuật lãnh đạo	2	110	Nguyễn Hà Minh	10645	01		6	9	2	C.C102	DQK1233	123456789012345---
24	833075	Nghệ thuật lãnh đạo	2	110	Nguyễn Hà Minh	10645	02		4	4	2	1.B003	DQK1234	123456789012345---

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
25	833101	Quản trị chiến lược	3	100	Từ Minh Khai	10617	01		5	2	2	2.A104	DQK1241	1234---89012-----
26			3	100	Từ Minh Khai	10617			6	3	3	2.A104	DQK1241	1234---89012-----
27	833101	Quản trị chiến lược	3	100	Từ Minh Khai	10617	02		5	4	2	2.A104	DQK1242	1234---89012-----
28			3	100	Từ Minh Khai	10617			6	6	3	2.A104	DQK1242	1234---89012-----
29	833101	Quản trị chiến lược	3	100	Nguyễn Trần Hà My	11058	03		3	6	3	C.A102	DQK1243	1234---89012-----
30			3	100	Nguyễn Trần Hà My	11058			6	1	2	1.C004	DQK1243	1234---89012-----
31	833101	Quản trị chiến lược	3	100	Nguyễn Trần Hà My	11058	04		2	4	2	C.E201	DQK1244	1234---89012-----
32			3	100	Nguyễn Trần Hà My	11058			3	1	3	C.A103	DQK1244	1234---89012-----
33	833104	Tiếng Anh giao tiếp thương mại (ngành QTKD)	3	70	Phạm Văn Chiến	11280	01		3	6	2	1.C201	DQK1241	1234---89012-----
34			3	70	Phạm Văn Chiến	11280			5	8	3	1.C201	DQK1241	1234---89012-----
35	833104	Tiếng Anh giao tiếp thương mại (ngành QTKD)	3	70	Phạm Văn Chiến	11280	02		3	3	3	2.A103	DQK1242	1234---89012-----
36			3	70	Phạm Văn Chiến	11280			5	1	2	2.A103	DQK1242	1234---89012-----
37	833104	Tiếng Anh giao tiếp thương mại (ngành QTKD)	3	70	Nguyễn Hoàng Thanh Tâm	11303	03		5	4	2	1.C204	DQK1243	1234---89012-----
38			3	70	Nguyễn Hoàng Thanh Tâm	11303			6	3	3	1.C204	DQK1243	1234---89012-----
39	833104	Tiếng Anh giao tiếp thương mại (ngành QTKD)	3	70	Nguyễn Hoàng Thanh Tâm	11303	04		2	8	3	1.C205	DQK1244	1234---89012-----
40			3	70	Nguyễn Hoàng Thanh Tâm	11303			5	9	2	1.C105	DQK1244	1234---89012-----
41	833104	Tiếng Anh giao tiếp thương mại (ngành QTKD)	3	70	Phạm Văn Chiến	11280	06		3	8	3	1.C105	DQK1242,DQ K1241	1234---89012-----
42			3	70	Phạm Văn Chiến	11280			5	6	2	1.C201	DQK1242,DQ K1241	1234---89012-----
43	833104	Tiếng Anh giao tiếp thương mại (ngành QTKD)	3	70	Nguyễn Hoàng Thanh Tâm	11303	07		4	9	2	1.C105	DQK1244,DQ K1243	1234---89012-----
44			3	70	Nguyễn Hoàng Thanh Tâm	11303			5	6	3	1.C105	DQK1244,DQ K1243	1234---89012-----
45	833198	Thực tập tốt nghiệp (DQK)	5	40			01		2	1	5	TTSP03	DQK1221	-234567890-----
46			5	40					2	6	5	TTSP03	DQK1221	-234567890-----
47			5	40					3	1	5	TTSP03	DQK1221	-234567890-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
48	833198	Thực tập tốt nghiệp (DQK)	5	40			01		3	6	5	TTSP03	DQK1221	-234567890-----
49			5	40					4	1	5	TTSP03	DQK1221	-234567890-----
50			5	40					4	6	5	TTSP03	DQK1221	-234567890-----
51			5	40					5	1	5	TTSP03	DQK1221	-234567890-----
52			5	40					5	6	5	TTSP03	DQK1221	-234567890-----
53			5	40					6	1	5	TTSP03	DQK1221	-234567890-----
54			5	40					6	6	5	TTSP03	DQK1221	-234567890-----
55			5	40					7	1	5	TTSP02	DQK1221	-234567890-----
56			5	40					7	6	5	TTSP02	DQK1221	-234567890-----
57	833303	Hành vi tổ chức	2	100	Nguyễn Thị Thanh Tâm	10725	01		2	4	2	1.A101	DQK1241	1234---8901-----
58			2	100	Nguyễn Thị Thanh Tâm	10725			3	4	2	1.A101	DQK1241	1234---8901-----
59	833303	Hành vi tổ chức	2	100	Nguyễn Thị Thanh Tâm	10725	02		3	6	2	1.A101	DQK1242	1234---8901-----
60			2	100	Nguyễn Thị Thanh Tâm	10725			5	9	2	1.A101	DQK1242	1234---8901-----
61	833303	Hành vi tổ chức	2	100	Nguyễn Trần Hà My	11058	03		3	4	2	C.A103	DQK1243	1234---8901-----
62			2	100	Nguyễn Trần Hà My	11058			5	1	2	C.A208	DQK1243	1234---8901-----
63	833303	Hành vi tổ chức	2	100	Nguyễn Trần Hà My	11058	04		3	9	2	C.A102	DQK1244	1234---8901-----
64			2	100	Nguyễn Trần Hà My	11058			4	6	2	C.A202	DQK1244	1234---8901-----
65	833306	Thương mại điện tử	2	110	Đặng Đức Văn	10229	01		4	1	2	C.E402	DQK1231	123456789012345---
66	833306	Thương mại điện tử	2	110	Đặng Đức Văn	10229	02		6	9	2	C.HTC	DQK1232	123456789012345---
67	833306	Thương mại điện tử	2	110	Trần Minh Duy	11549	03		2	4	2	C.C102	DQK1233	123456789012345---
68	833306	Thương mại điện tử	2	110	Trần Minh Duy	11549	04		3	6	2	C.C102	DQK1234	123456789012345---
69	833306	Thương mại điện tử	2	100	Đặng Đức Văn	10229	05		2	6	2	1.C004	DQK1241	1234---8901-----
70			2	100	Đặng Đức Văn	10229			4	6	2	1.C004	DQK1241	1234---8901-----
71	833306	Thương mại điện tử	2	100	Đặng Đức Văn	10229	06		2	4	2	C.A103	DQK1242	1234---8901-----
72			2	100	Đặng Đức Văn	10229			4	4	2	C.A103	DQK1242	1234---8901-----
73	833306	Thương mại điện tử	2	100	Trần Minh Duy	11549	07		2	6	2	1.A101	DQK1243	1234---8901-----
74			2	100	Trần Minh Duy	11549			4	6	2	1.A101	DQK1243	1234---8901-----
75	833306	Thương mại điện tử	2	100	Trần Minh Duy	11549	08		3	4	2	C.A202	DQK1244	1234---8901-----
76			2	100	Trần Minh Duy	11549			4	4	2	C.A202	DQK1244	1234---8901-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
77	833312	Tâm lý học trong kinh doanh	2	110	Đinh Thị Kiều Chinh	10772	01		2	1	2	2.A104	DQK1231	123456789012345---
78	833312	Tâm lý học trong kinh doanh	2	110	Đinh Thị Kiều Chinh	10772	02		4	6	2	2.A104	DQK1232	123456789012345---
79	833357	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	3	110	Lê Lan Hương	11506	01		5	3	3	C.E201	DQK1231	123456789012345---
80	833357	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	3	110	Lê Lan Hương	11506	02		5	6	3	C.C102	DQK1232	123456789012345---
81	833357	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	3	110	Ngô Thị Lan	11057	03		6	1	3	C.C102	DQK1233	123456789012345---
82	833357	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	3	110	Ngô Thị Lan	11057	04		3	8	3	C.C102	DQK1234	123456789012345---
83	833402	Quản trị thương hiệu	2	100	Trần Minh Duy	11549	01		2	9	2	1.A101	DQK1241	1234---8901-----
84			2	100	Trần Minh Duy	11549			4	9	2	1.A101	DQK1241	1234---8901-----
85	833402	Quản trị thương hiệu	2	100	Trần Minh Duy	11549	02		3	1	2	C.A102	DQK1242	1234---8901-----
86			2	100	Trần Minh Duy	11549			4	1	2	C.A102	DQK1242	1234---8901-----
87	833402	Quản trị thương hiệu	2	100	Phạm Xuân Thu	11812	03		3	9	2	C.A103	DQK1243	1234---8901-----
88			2	100	Phạm Xuân Thu	11812			6	9	2	C.A103	DQK1243	1234---8901-----
89	833402	Quản trị thương hiệu	2	100	Phạm Xuân Thu	11812	04		2	6	2	C.A202	DQK1244	1234---8901-----
90			2	100	Phạm Xuân Thu	11812			6	1	2	C.A208	DQK1244	1234---8901-----
91	833403	Khởi nghiệp	3	110	Bùi Thiện Đức Thịnh	11564	01		3	1	3	2.A104	DQK1231	123456789012345---
92	833403	Khởi nghiệp	3	110	Trần Ngọc Tú	11394	02		4	8	3	2.A104	DQK1232	123456789012345---
93	833403	Khởi nghiệp	3	110	Trần Ngọc Tú	11394	03		4	1	3	2.A104	DQK1233	123456789012345---
94	833403	Khởi nghiệp	3	110	Nguyễn Thị Ngọc Loan	21623	04		4	6	3	C.E403	DQK1234	123456789012345---
95	833501	Quản trị Marketing	3	120	Nguyễn Thị Túy Lan	10612	01		5	9	2	C.HTC	DQK1251	123456789-----
96			3	120	Nguyễn Thị Túy Lan	10612			6	6	3	C.E001	DQK1251	123456789-----
97	833501	Quản trị Marketing	3	120	Nguyễn Thị Túy Lan	10612	02		3	3	3	C.C102	DQK1252	123456789-----
98			3	120	Nguyễn Thị Túy Lan	10612			4	4	2	C.C102	DQK1252	123456789-----
99	833501	Quản trị Marketing	3	120	Nguyễn Thị Túy Lan	10612	03		3	1	2	C.C102	DQK1253	123456789-----
100			3	120	Nguyễn Thị Túy Lan	10612			4	1	3	C.C102	DQK1253	123456789-----
101	833505	Quản trị chuỗi cung ứng	3	100	Đinh Xuân Hùng	11563	01		4	4	2	C.A203	DQK1241	1234---89012-----
102			3	100	Đinh Xuân Hùng	11563			6	6	3	C.A102	DQK1241	1234---89012-----
103	833505	Quản trị chuỗi cung ứng	3	100	Đinh Xuân Hùng	11563	02		2	1	3	C.A203	DQK1242	1234---89012-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
104	833505	Quản trị chuỗi cung ứng	3	100	Đinh Xuân Hùng	11563	02		6	4	2	C.A103	DQK1242	1234---89012-----
105	833505	Quản trị chuỗi cung ứng	3	100	Đinh Văn Hiệp	10909	03		2	8	3	1.C004	DQK1243	1234---89012-----
106			3	100	Đinh Văn Hiệp	10909			5	9	2	1.C004	DQK1243	1234---89012-----
107	833505	Quản trị chuỗi cung ứng	3	100	Đinh Văn Hiệp	10909	04		3	6	3	C.A103	DQK1244	1234---89012-----
108			3	100	Đinh Văn Hiệp	10909			6	6	2	C.A202	DQK1244	1234---89012-----
109	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	30	Đặng Minh Quân	11233	21		5	3	3	C.S_A01	DQK1261	1234567890-----
110	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	30	Nguyễn Thị Hoàng Anh	10624	22		5	3	3	C.S_B01	DQK1261	1234567890-----
111	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	30	Đỗ Thụy Hội Uyên	10452	23		2	6	2	C.S_A02	DQK1261	12345678-----
112			1	30	Đỗ Thụy Hội Uyên	10452			4	6	2	C.S_B01	DQK1261	12345678-----
113	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	30	Trần Ngọc Cương	10445	24		2	6	2	C.S_A03	DQK1261	12345678-----
114			1	30	Trần Ngọc Cương	10445			4	6	2	C.S_A01	DQK1261	12345678-----
115	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	30	Lê Thiện Khiêm	10448	25		6	3	3	C.S_B01	DQK1262	1234567890-----
116	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	30	Dương Ngọc Trường	11458	26		2	6	2	C.S_B02	DQK1262	12345678-----
117			1	30	Dương Ngọc Trường	11458			5	6	2	C.S_A01	DQK1262	12345678-----
118	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	30	Huỳnh Thanh Sơn	10915	27		3	3	3	C.S_A03	DQK1262	1234567890-----
119	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	30	Nguyễn Đỗ Minh Sơn	10802	28		3	1	3	C.S_B03	DQK1262	1234567890-----
120	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	30	Võ Lê Minh	10625	29		5	6	3	C.S_B03	DQK1263	1234567890-----
121	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	30	Lê Ngọc Long	10444	30		3	6	3	C.S_B05	DQK1263	1234567890-----
122	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	30	Tô Thị Hương	11741	31		4	6	3	C.S_A05	DQK1263	1234567890-----
123	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	30	Nguyễn Đỗ Minh Sơn	10802	32		4	7	3	C.S_B03	DQK1263	1234567890-----
124	862408	Giáo dục quốc phòng và an ninh III	2	50	Nguyễn Hữu Rành	10818	01		2	1	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
125			2	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			2	6	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
126	862408	Giáo dục quốc phòng và an ninh III	2	50	Nguyễn Hữu Rành	10818	01		3	1	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
127			2	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			3	6	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
128			2	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			4	1	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
129			2	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			4	6	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
130	862408	Giáo dục quốc phòng và an ninh III	2	50	Ngô Văn Quang	11804	02		2	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
131			2	50	Ngô Văn Quang	11804			2	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
132			2	50	Ngô Văn Quang	11804			3	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
133			2	50	Ngô Văn Quang	11804			3	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
134	862408	Giáo dục quốc phòng và an ninh III	2	50	Ngô Văn Quang	11804	02		4	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
135			2	50	Ngô Văn Quang	11804			4	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
136	862408	Giáo dục quốc phòng và an ninh III	2	50	Huỳnh Vạng Phước	11650	03		2	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
137			2	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			2	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
138			2	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			3	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
139			2	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			3	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
140			2	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			4	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
141			2	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			4	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
142	862408	Giáo dục quốc phòng và an ninh III	2	50	Lê Thu Hiền	11496	04		2	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
143			2	50	Lê Thu Hiền	11496			2	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
144			2	50	Lê Thu Hiền	11496			3	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
145			2	50	Lê Thu Hiền	11496			3	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
146			2	50	Lê Thu Hiền	11496			4	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
147			2	50	Lê Thu Hiền	11496			4	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
148	862408	Giáo dục quốc phòng và an ninh III	2	50	Trần Văn Diện	11756	05		2	1	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
149			2	50	Trần Văn Diện	11756			2	6	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
150	862408	Giáo dục quốc phòng và an ninh III	2	50	Trần Văn Diện	11756	05		3	1	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
151			2	50	Trần Văn Diện	11756			3	6	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
152			2	50	Trần Văn Diện	11756			4	1	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
153			2	50	Trần Văn Diện	11756			4	6	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
154	862408	Giáo dục quốc phòng và an ninh III	2	50	Nguyễn Hữu Rành	10818	06		6	1	5	4.S_QP06	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
155			2	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			6	6	5	4.S_QP06	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
156			2	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			7	1	5	4.S_QP06	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
157			2	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			7	6	5	4.S_QP06	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
158	862408	Giáo dục quốc phòng và an ninh III	2	50	Nguyễn Hữu Rành	10818	06		8	1	5	4.S_QP06	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
159			2	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			8	6	5	4.S_QP06	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
160	862408	Giáo dục quốc phòng và an ninh III	2	50	Ngô Văn Quang	11804	07		6	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
161			2	50	Ngô Văn Quang	11804			6	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
162			2	50	Ngô Văn Quang	11804			7	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
163			2	50	Ngô Văn Quang	11804			7	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
164			2	50	Ngô Văn Quang	11804			8	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
165			2	50	Ngô Văn Quang	11804			8	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
166	862408	Giáo dục quốc phòng và an ninh III	2	50	Trần Văn Diện	11756	08		6	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
167			2	50	Trần Văn Diện	11756			6	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
168			2	50	Trần Văn Diện	11756			7	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
169			2	50	Trần Văn Diện	11756			7	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
170			2	50	Trần Văn Diện	11756			8	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
171			2	50	Trần Văn Diện	11756			8	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
172	862408	Giáo dục quốc phòng và an ninh III	2	50	Huỳnh Vạng Phước	11650	09		6	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
173			2	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			6	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
174	862408	Giáo dục quốc phòng và an ninh III	2	50	Huỳnh Vạng Phước	11650	09		7	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
175			2	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			7	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
176			2	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			8	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
177			2	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			8	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
178	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818	01		2	1	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
179			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			2	6	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
180			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			3	1	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
181			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			3	6	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
182	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818	01		5	1	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
183			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			5	6	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
184			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			6	1	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
185			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			6	6	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
186			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			7	1	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
187			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			7	6	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
188			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			8	1	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
189			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			8	6	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
190	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Ngô Văn Quang	11804	02		2	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
191			4	50	Ngô Văn Quang	11804			2	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
192			4	50	Ngô Văn Quang	11804			3	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
193			4	50	Ngô Văn Quang	11804			3	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
194			4	50	Ngô Văn Quang	11804			5	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----5-----
195			4	50	Ngô Văn Quang	11804			5	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----5-----
196			4	50	Ngô Văn Quang	11804			6	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----5-----
197			4	50	Ngô Văn Quang	11804			6	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----5-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
198	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Ngô Văn Quang	11804	02		7	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
199			4	50	Ngô Văn Quang	11804			7	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
200			4	50	Ngô Văn Quang	11804			8	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
201			4	50	Ngô Văn Quang	11804			8	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
202	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650	03		2	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
203			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			2	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
204			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			3	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
205			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			3	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
206	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650	03		5	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
207			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			5	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
208			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			6	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
209			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			6	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
210			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			7	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
211			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			7	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
212			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			8	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
213			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			8	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
214	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Lê Thu Hiền	11496	04		2	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
215			4	50	Lê Thu Hiền	11496			2	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
216			4	50	Lê Thu Hiền	11496			3	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
217			4	50	Lê Thu Hiền	11496			3	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
218			4	50	Lê Thu Hiền	11496			5	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----5-----
219			4	50	Lê Thu Hiền	11496			5	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----5-----
220			4	50	Lê Thu Hiền	11496			6	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----5-----
221			4	50	Lê Thu Hiền	11496			6	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----5-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
222	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Lê Thu Hiền	11496	04		7	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
223			4	50	Lê Thu Hiền	11496			7	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
224			4	50	Lê Thu Hiền	11496			8	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
225			4	50	Lê Thu Hiền	11496			8	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
226	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Trần Văn Diện	11756	05		2	1	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
227			4	50	Trần Văn Diện	11756			2	6	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
228			4	50	Trần Văn Diện	11756			3	1	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----
229			4	50	Trần Văn Diện	11756			3	6	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----6-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
230	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Trần Văn Diện	11756	05		5	1	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
231			4	50	Trần Văn Diện	11756			5	6	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
232			4	50	Trần Văn Diện	11756			6	1	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
233			4	50	Trần Văn Diện	11756			6	6	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
234			4	50	Trần Văn Diện	11756			7	1	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
235			4	50	Trần Văn Diện	11756			7	6	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
236			4	50	Trần Văn Diện	11756			8	1	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----
237			4	50	Trần Văn Diện	11756			8	6	5	4.S_QP05	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	----5-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
238	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818	06		2	1	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
239			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			2	6	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
240			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			3	1	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
241			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			3	6	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
242			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			4	1	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
243			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			4	6	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
244			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			5	1	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
245			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			5	6	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
246	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818	06		6	1	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
247			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			6	6	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
248			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			7	1	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
249			4	50	Nguyễn Hữu Rành	10818			7	6	5	4.S_QP01	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
250	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Ngô Văn Quang	11804	07		2	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
251			4	50	Ngô Văn Quang	11804			2	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
252			4	50	Ngô Văn Quang	11804			3	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
253			4	50	Ngô Văn Quang	11804			3	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
254	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Ngô Văn Quang	11804	07		4	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
255			4	50	Ngô Văn Quang	11804			4	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
256			4	50	Ngô Văn Quang	11804			5	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
257			4	50	Ngô Văn Quang	11804			5	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
258			4	50	Ngô Văn Quang	11804			6	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
259			4	50	Ngô Văn Quang	11804			6	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
260			4	50	Ngô Văn Quang	11804			7	1	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
261			4	50	Ngô Văn Quang	11804			7	6	5	4.S_QP02	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
262	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Trần Văn Diện	11756	08		2	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
263			4	50	Trần Văn Diện	11756			2	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
264			4	50	Trần Văn Diện	11756			3	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
265			4	50	Trần Văn Diện	11756			3	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
266			4	50	Trần Văn Diện	11756			4	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
267			4	50	Trần Văn Diện	11756			4	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
268			4	50	Trần Văn Diện	11756			5	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
269			4	50	Trần Văn Diện	11756			5	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
270	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Trần Văn Diện	11756	08		6	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
271			4	50	Trần Văn Diện	11756			6	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
272			4	50	Trần Văn Diện	11756			7	1	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
273			4	50	Trần Văn Diện	11756			7	6	5	4.S_QP03	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
274	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650	09		2	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
275			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			2	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
276			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			3	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
277			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			3	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
278	862409	Giáo dục quốc phòng và an ninh IV	4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650	09		4	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
279			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			4	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
280			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			5	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
281			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			5	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
282			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			6	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
283			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			6	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
284			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			7	1	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----
285			4	50	Huỳnh Vạng Phước	11650			7	6	5	4.S_QP04	DQK1245,DQK1242,DQK1241,DQK1244,DQK1246,DQK1243	-----7-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 07/09/2026

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
286	865006	Pháp luật đại cương	2	120	Đào Thị Diệu Thương	11387	12		3	6	3	C.E402	DQK1261	1234567890-----
287	865006	Pháp luật đại cương	2	120	Đào Thị Diệu Thương	11387	13		2	1	3	C.E402	DQK1262	1234567890-----
288	865006	Pháp luật đại cương	2	120	Đào Thị Diệu Thương	11387	14		2	4	2	C.E402	DQK1263	12345678-----
289			2	120	Đào Thị Diệu Thương	11387			3	9	2	C.E402	DQK1263	12345678-----
290	867007	Toán cao cấp C1	3	120	Hoa Ánh Tường	10510	01		3	1	3	C.E402	DQK1261	123456789-----
291			3	120	Hoa Ánh Tường	10510			4	1	2	C.C106	DQK1261	123456789-----
292	867007	Toán cao cấp C1	3	120	Hoa Ánh Tường	10510	02		4	3	3	C.C106	DQK1262	123456789-----
293			3	120	Hoa Ánh Tường	10510			5	4	2	C.C105	DQK1262	123456789-----
294	867007	Toán cao cấp C1	3	120	Nguyễn Chiến Thắng	11718	03		3	1	2	C.B107	DQK1263	123456789-----
295			3	120	Nguyễn Chiến Thắng	11718			7	1	3	C.E402	DQK1263	123456789-----
296	867009	Quản trị học	3	120	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	11667	02		4	3	3	C.A001	DQK1261	123456789-----
297			3	120	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	11667			5	1	2	C.E001	DQK1261	123456789-----
298	867009	Quản trị học	3	120	Hoàng Đức Minh	11731	03		4	1	2	C.E001	DQK1262	123456789-----
299			3	120	Hoàng Đức Minh	11731			7	1	3	C.E001	DQK1262	123456789-----
300	867009	Quản trị học	3	120	Hoàng Đức Minh	11731	04		4	3	3	C.E001	DQK1263	123456789-----
301			3	120	Hoàng Đức Minh	11731			7	4	2	C.E001	DQK1263	123456789-----

Ngày.....tháng.....năm.....

Người lập biểu